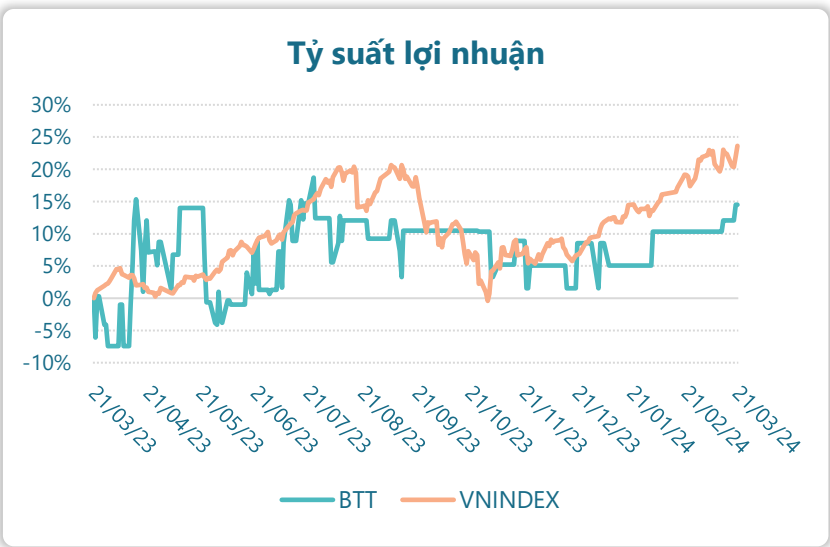
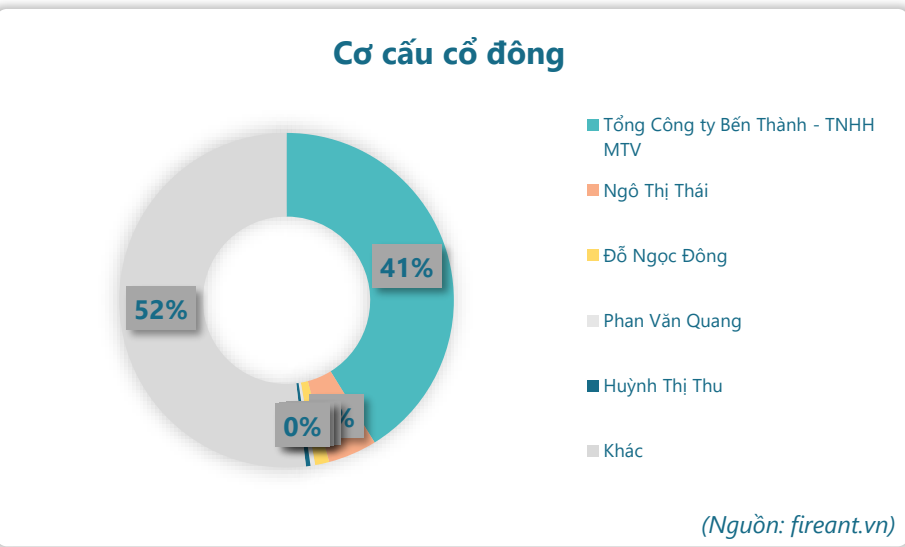
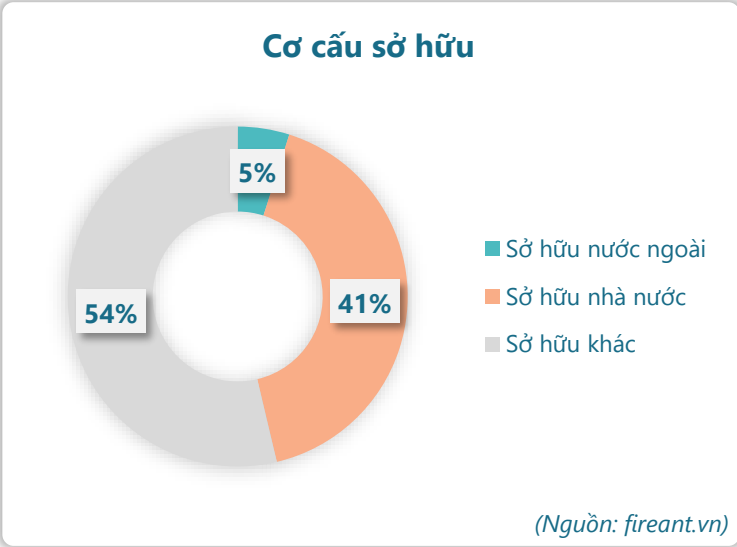
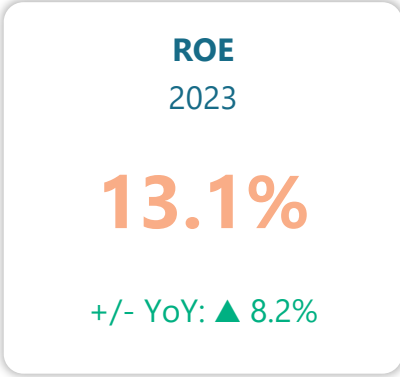
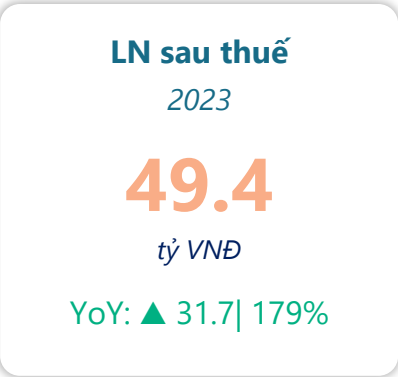
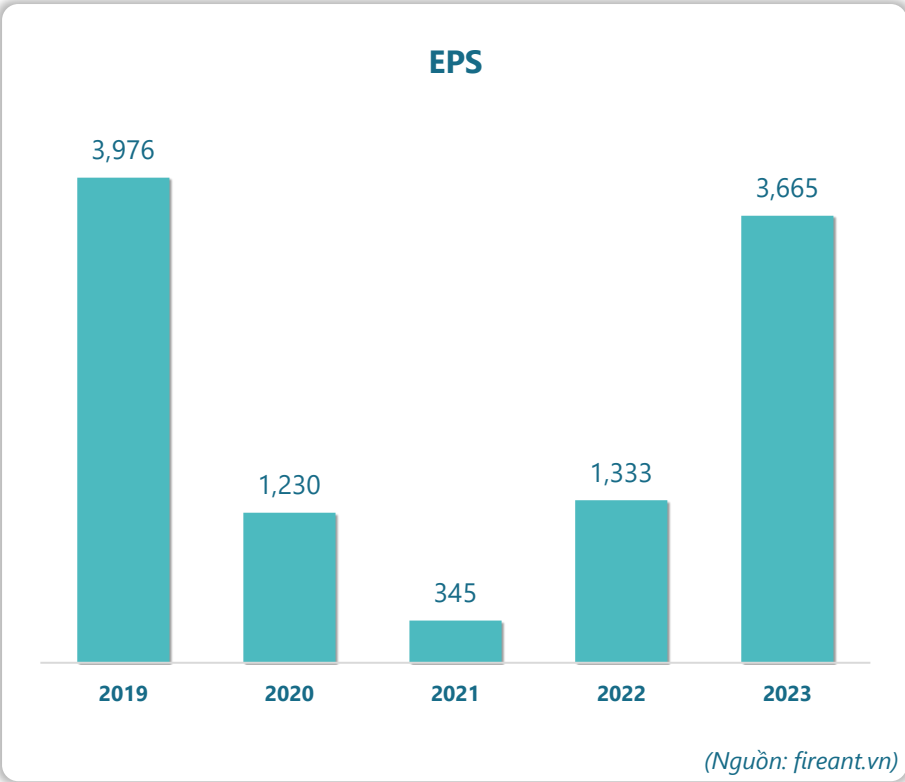
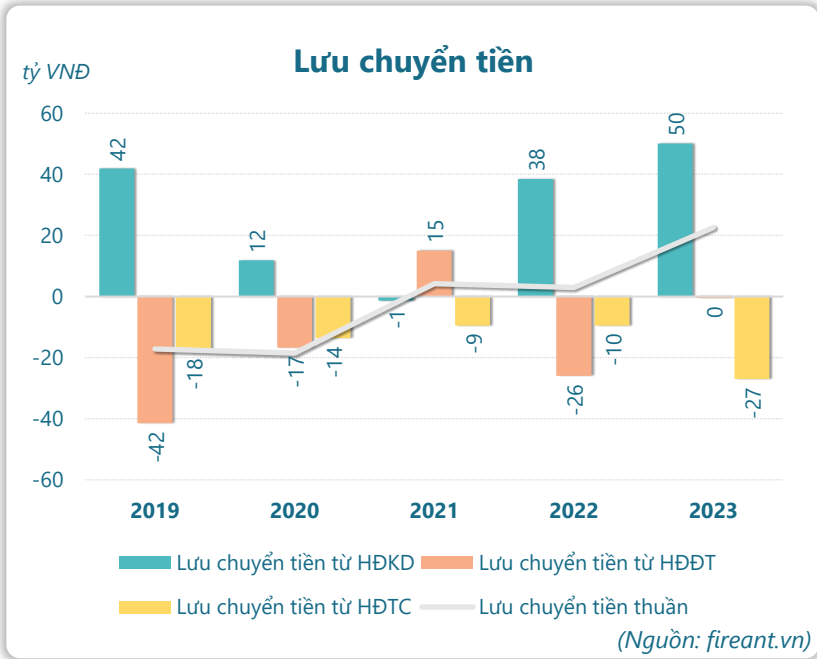
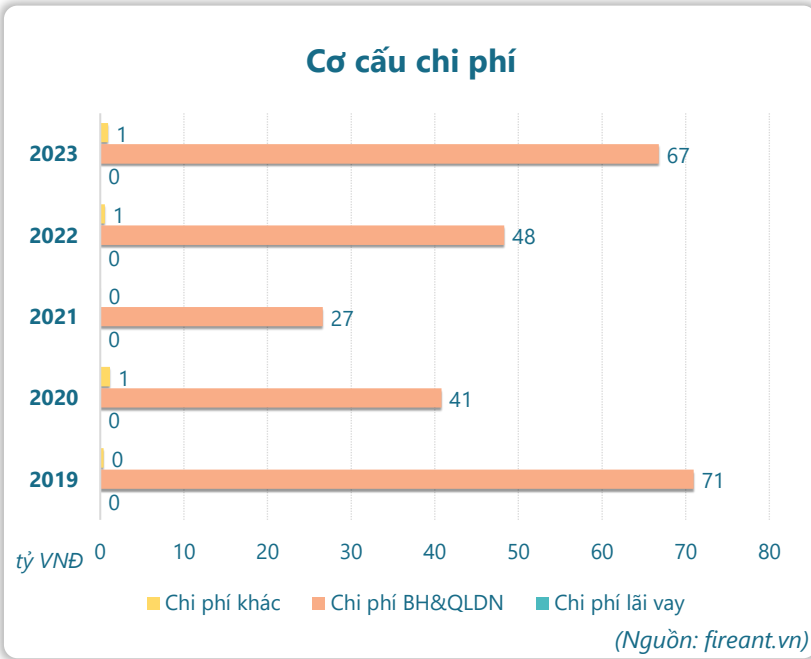
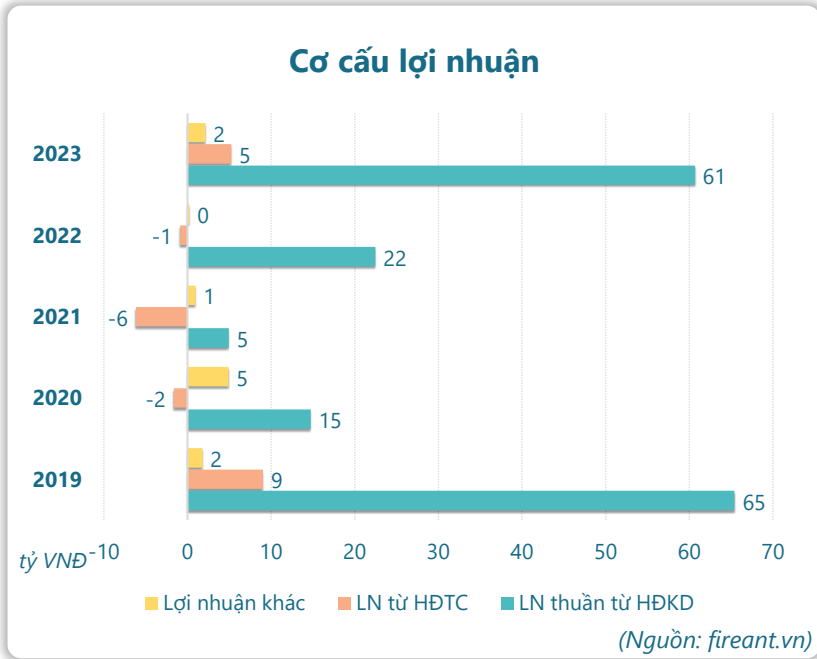
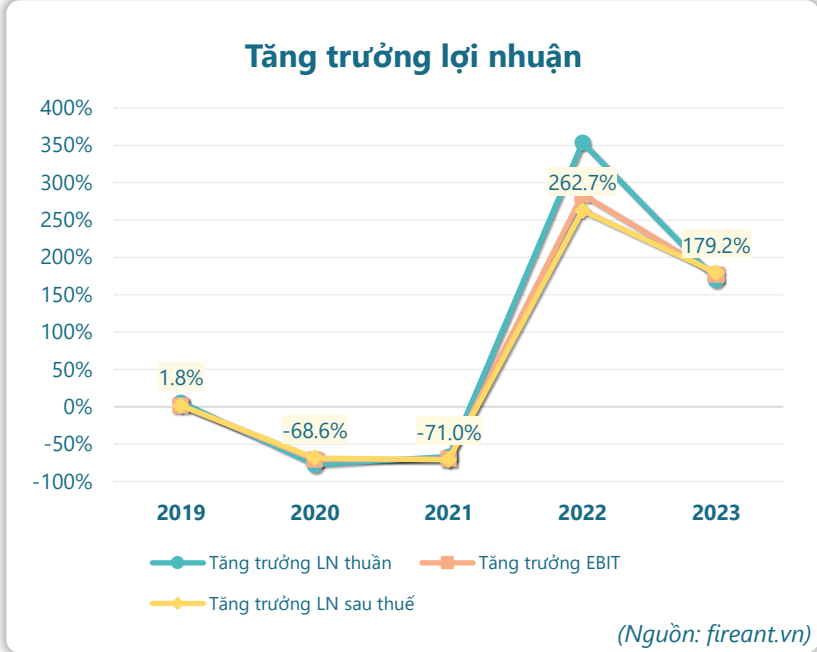
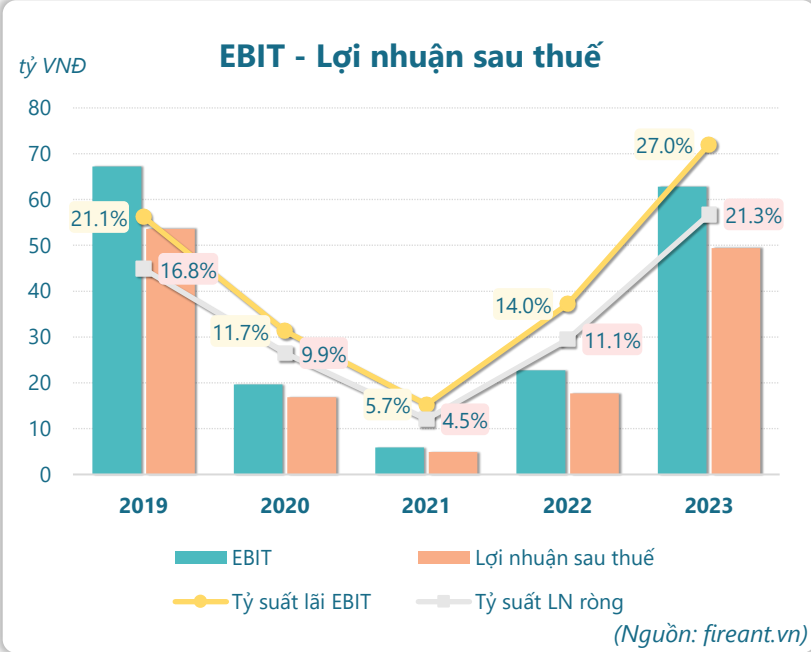
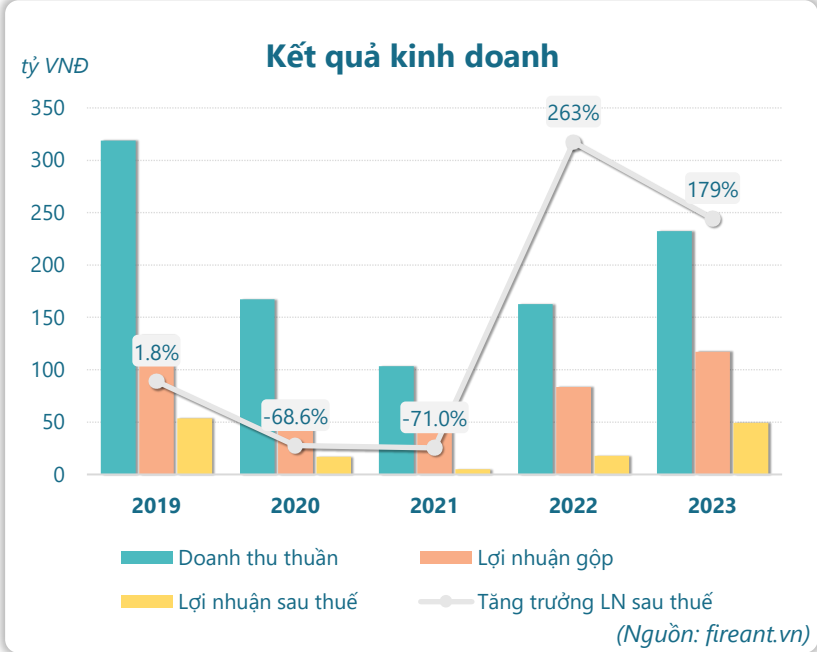


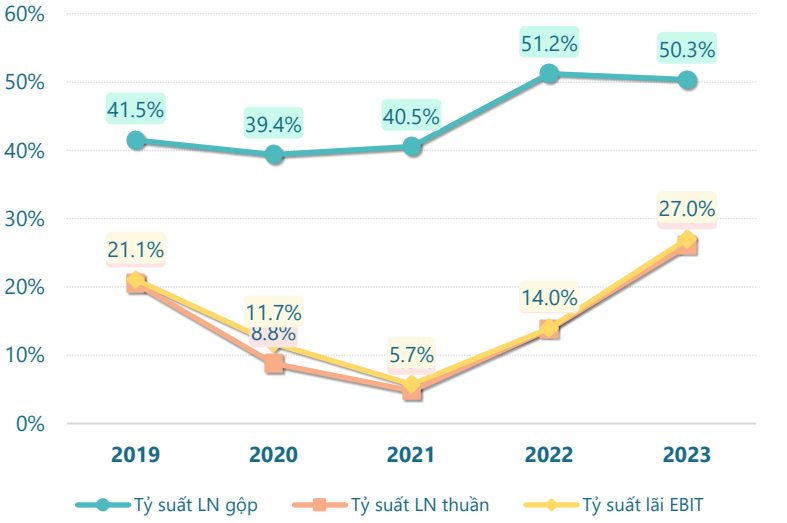
Ngày	32,700 VNĐ		
21/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.8%	12.8%	3.6%

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	26,436 - 33,900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	441
Số lượng CPLH (CP)	13,500,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	55
Sở hữu nước ngoài	4.9%
Beta	0.04
EPS	3,654
P/E	8.5



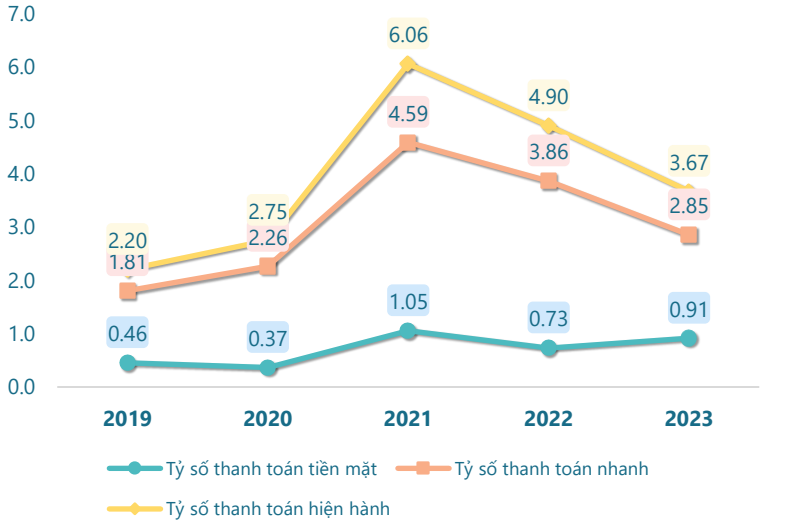


Tỷ suất lợi nhuận



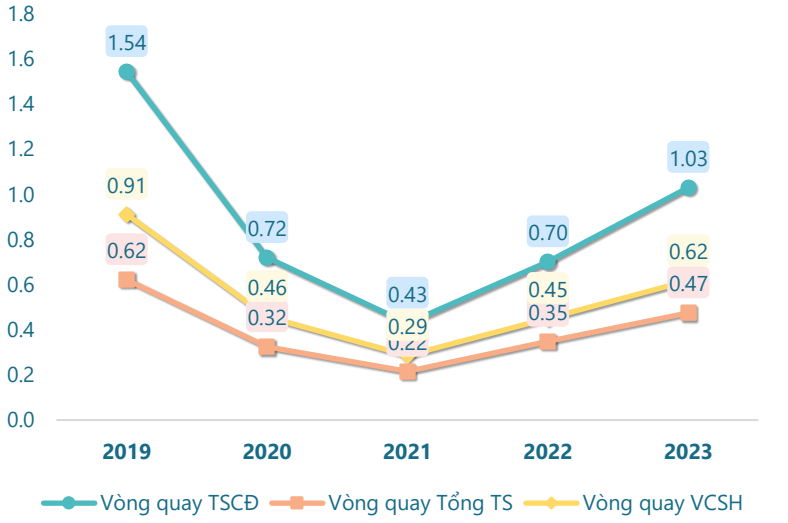
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



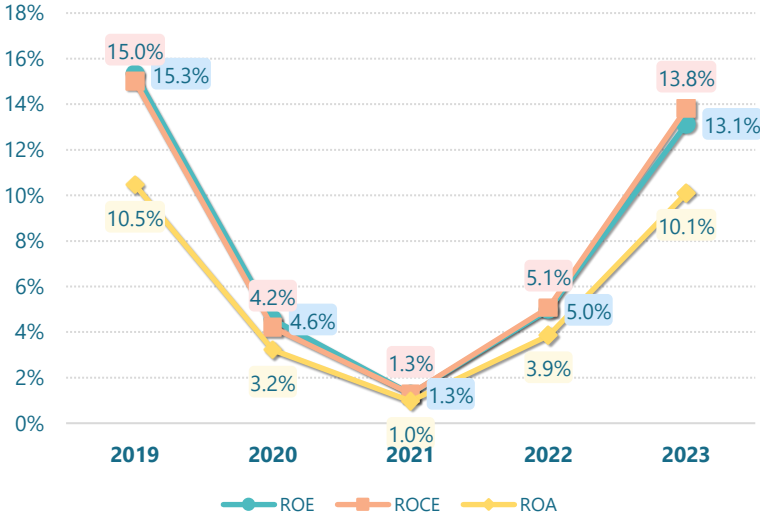
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



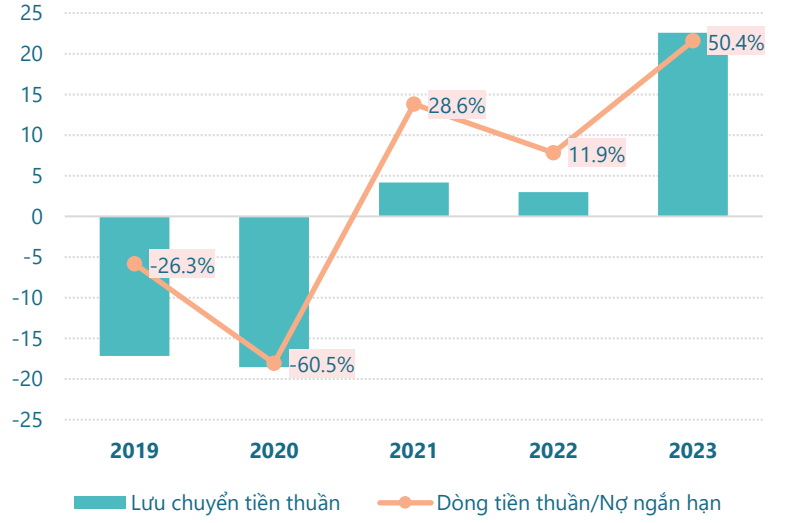
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



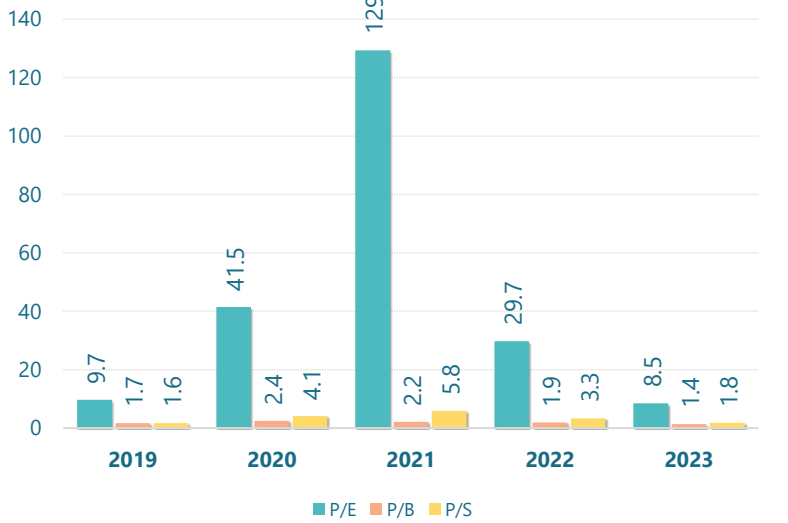
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)